

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách cho Khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách cho Khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15

- Điểm a, khoản 1, Điều 21 quy định:

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

b) Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15

- Khoản 4 Điều 15 quy định:

“Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh

...4. Trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, thông tin, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

a) Quyết định chính sách, biện pháp nhằm phát triển khoa học, công nghệ, thông tin, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương theo quy định của pháp luật...”

- Điều 18 quy định “Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân thành phố: Hội đồng nhân dân thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 15 của Luật này...”.

c) Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15

- Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng được quy định:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Luật này quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của cơ quan, tổ chức, cá nhân; chính sách, biện pháp bảo đảm phát triển khoa học, công nghệ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam nhưng có quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”.

- Tại khoản 4 Điều 3 Luật này quy định:

“4. Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo bao gồm:

- a) Nghiên cứu cơ bản;*
- b) Nghiên cứu ứng dụng;*
- c) Phát triển công nghệ; phát triển giải pháp xã hội;*
- d) Sản xuất thử nghiệm;*
- đ) Ứng dụng, chuyển giao công nghệ;*
- e) Đổi mới sáng tạo dựa trên đổi mới công nghệ, sáng tạo công nghệ, nâng cao hiệu suất công nghệ;*
- g) Khởi nghiệp sáng tạo;*
- h) Cung cấp dịch vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;*
- i) Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng tạo tri thức và hoạt động liên quan khác”.*

d) Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16

Tại Khoản 1 Điều 7 Luật Phát triển đô thị..: “Văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị quy định tại khoản 2 Điều 5 của Luật này được quy định khác với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước ở trung ương ban hành”

Tại điểm b khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị: “b) Tiêu chí và cơ chế, chính sách cho khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”

2. Cơ sở thực tiễn

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra nhanh chóng và toàn diện, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo cùng chuyển đổi số đã trở thành động lực then chốt, quyết định năng lực cạnh tranh và chất lượng tăng trưởng kinh tế của mỗi quốc gia, vùng lãnh thổ. Kinh nghiệm từ các nền kinh tế phát triển trên thế giới cho thấy, việc hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo, đô thị khoa

học, công nghệ và các cụm liên kết R&D - đào tạo - sản xuất công nghệ cao đóng vai trò hạt nhân trong việc thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy nghiên cứu chuyên sâu và rút ngắn chu trình thương mại hóa các sản phẩm trí tuệ. Đây là mô hình tất yếu để tạo bứt phá năng suất lao động và mở ra các ngành kinh tế mới giàu giá trị gia tăng.

Là một trong những trung tâm công nghiệp lớn của vùng Đông Nam Bộ và cả nước, thành phố Đồng Nai đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu, lấy kinh tế tri thức và công nghệ cao làm nền tảng. Việc hình thành mô hình đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Thành phố Đồng Nai không chỉ xuất phát từ nhu cầu nội tại nhằm nâng cao giá trị chuỗi sản xuất công nghiệp, mà còn là bước cụ thể hóa các chủ trương, định hướng chiến lược của Trung ương và Thành ủy về phát triển đô thị thông minh, khoa học - công nghệ và kinh tế số. Mô hình này được định vị là hạt nhân kết nối chặt chẽ giữa nghiên cứu, đào tạo, thử nghiệm chính sách (sandbox) và sản xuất công nghệ cao, qua đó hình thành cực tăng trưởng mới, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Thành phố và toàn tỉnh trong giai đoạn mới.

Mặc dù sở hữu nhiều tiềm năng về không gian phát triển, hạ tầng giao thông kết nối và lực lượng lao động công nghiệp đông đảo, thực tiễn triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn vẫn còn đối mặt với nhiều rào cản mang tính cấu trúc. Mối liên kết giữa các khu công nghiệp, doanh nghiệp với các trường đại học, viện nghiên cứu và trung tâm đổi mới sáng tạo chưa thực sự hiệu quả; hoạt động R&D còn chưa bám sát yêu cầu thực tế của thị trường, dẫn đến tỷ lệ thương mại hóa kết quả nghiên cứu còn tương đối hạn chế.

Mặt khác, hệ thống pháp luật hiện hành cũng chưa quy định đầy đủ về tiêu chí, điều kiện thành lập, cơ chế quản lý, cơ chế phối hợp, chính sách ưu đãi và hỗ trợ đặc thù đối với khu đô thị khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Điều này dẫn đến khó khăn trong việc tổ chức thực hiện quy hoạch, thu hút đầu tư, bố trí nguồn lực phát triển hạ tầng, xây dựng các thiết chế nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, cũng như triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các tổ chức khoa học, công nghệ hoạt động trong khu đô thị.

Việc xác lập các tiêu chí nhận diện khu đô thị khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo sẽ tạo cơ sở thống nhất trong công tác quy hoạch, đầu tư, quản lý và đánh giá hiệu quả phát triển. Đồng thời, việc ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù về đầu tư, tài chính, đất đai, hạ tầng, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực, thu hút chuyên gia, doanh nghiệp và tổ chức khoa học, công nghệ sẽ tạo điều kiện huy động các nguồn lực xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo hoàn chỉnh trong khu đô thị, từ đó gia tăng sức hút đối với các tập đoàn công nghệ toàn cầu và tổ chức R&D uy tín và kích hoạt mạnh mẽ dòng vốn tư nhân đổ vào các lĩnh vực công nghệ cao và kinh tế tri thức.

Việc ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách phát triển khu đô thị khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo tại Thành phố Đồng Nai là nhiệm vụ hết

sức cấp thiết và có ý nghĩa chiến lược. Nghị quyết sẽ tạo lập cơ sở pháp lý vững chắc, giúp thống nhất công tác quy hoạch, đầu tư và quản lý nhà nước; đồng thời kích hoạt các chính sách ưu đãi đột phá nhằm huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nước. Đây chính là đòn bẩy quan trọng để xây dựng thành công mô hình đô thị khoa học - công nghệ hiện đại, thúc đẩy thương mại hóa công nghệ, hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo hoàn chỉnh và tạo động lực tăng trưởng bứt phá cho Thành phố Đồng Nai trong thời gian tới.

Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách phát triển khu đô thị khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Ban hành Nghị quyết nhằm cụ thể hóa thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị về việc quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách cho khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đồng thời cụ thể hóa chủ trương của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, tạo cơ sở pháp lý để xây dựng, phát triển các khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố Đồng Nai, góp phần hình thành động lực tăng trưởng mới dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Nghị quyết quy định hệ thống tiêu chí xác định khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đồng thời quy định các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thu hút doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học, chuyên gia, nhà khoa học và nguồn nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, chuyển giao, ứng dụng và thương mại hóa công nghệ; phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, tăng cường liên kết giữa Nhà nước, nhà trường, viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đồng thời, việc ban hành Nghị quyết nhằm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Phát triển đô thị, theo đó văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị quy định tại khoản 2 Điều 5 của Luật được quy định khác với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước ở trung ương ban hành. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Thành phố Đồng Nai chủ động thiết kế các tiêu chí và cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp với yêu cầu phát triển khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bảo đảm tính linh hoạt, đột phá trong tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của Thành phố trong giai đoạn mới.

Việc ban hành Nghị quyết góp phần hoàn thiện khung pháp lý cho việc hình thành, phát triển và quản lý khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong tổ chức thực hiện; tạo điều kiện huy động và sử

dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố, từng bước xây dựng Thành phố Đồng Nai trở thành trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của khu vực theo định hướng của Bộ Chính trị và Luật Phát triển đô thị

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên quan điểm bám sát thẩm quyền được giao tại điểm b khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị về quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách phát triển khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ với Luật Phát triển đô thị và các quy định của pháp luật có liên quan về đầu tư, đất đai, quy hoạch, xây dựng, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, tài chính, ngân sách nhà nước và các lĩnh vực khác có liên quan. Đồng thời, vận dụng quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Phát triển đô thị, theo đó văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị quy định tại khoản 2 Điều 5 của Luật được quy định khác với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước ở trung ương ban hành, nhằm tạo cơ sở pháp lý để Thành phố chủ động thiết kế các cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với yêu cầu phát triển khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Dự thảo Nghị quyết tập trung quy định các tiêu chí xác định khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các cơ chế, chính sách có tính đột phá nhằm thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, thúc đẩy nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ, thu hút doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học, chuyên gia và nguồn nhân lực chất lượng cao; đồng thời thúc đẩy hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo hoàn chỉnh, tăng cường liên kết giữa Nhà nước, doanh nghiệp, viện nghiên cứu và cơ sở đào tạo.

- Các cơ chế, chính sách được xây dựng theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch, khả thi, có tiêu chí áp dụng rõ ràng, gắn với mục tiêu và hiệu quả phát triển khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội, phát huy vai trò chủ đạo của doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục đại học và các nhà đầu tư, trong khi Nhà nước giữ vai trò kiến tạo môi trường pháp lý, định hướng phát triển và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm.

- Dự thảo Nghị quyết bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu đổi mới, đột phá trong phát triển khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với yêu cầu quản lý nhà nước, sử dụng hiệu quả nguồn lực công, bảo đảm kiểm tra, giám sát và phòng ngừa rủi ro trong quá trình tổ chức thực hiện; góp phần xây dựng mô hình khu đô thị khoa học, công nghệ hiện đại, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố Đồng Nai trong giai đoạn mới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Sau khi Luật Phát triển đô thị được Quốc hội thông qua, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch sốphân công nhiệm vụ soạn thảo các văn bản phục vụ phát triển khoa học, công nghệ gắn với triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị.

- Ngày ... tháng ... năm 2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến Đảng ủy Sở và các Sở, ban ngành, tổ chức có liên quan về hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

- Ngày ... năm 2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã nhận được ... ý kiến góp ý của ... Sở, ban ngành, tổ chức có liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo theo ý kiến hợp và thực hiện tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý (đính kèm Bảng giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý).

- Ngày ... năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Tờ trình số ... gửi Hội đồng nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Nghị quyết này quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách cho Khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị.

- Cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường; Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phát triển Khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; thúc đẩy phát triển không gian, hạ tầng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo tại khu các đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Nội dung dự thảo Nghị quyết gồm 10 điều. Gồm có:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Đối tượng áp dụng.
- Điều 3. Nguyên tắc phát triển Khu đô thị Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo
- Điều 4. Tiêu chí phát triển Khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo
- Điều 5. Quy hoạch và đề án phát triển Khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo
- Điều 6. Cơ chế, chính sách phát triển không gian, hạ tầng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo tại Khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo
- Điều 7. Cơ chế lưu trữ, chia sẻ và thương mại hóa Dữ liệu mở
- Điều 8. Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp phường, xã tại Khu đô thị khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn
- Điều 9. Tổ chức thực hiện
- Điều 10. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản

3.1. Tên Nghị quyết

Nghị quyết này quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách cho khu đô thị khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

3.2. Điều 1 - Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí và cơ chế, chính sách cho khu đô thị khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị.

3.3. Điều 2 - Đối tượng áp dụng

Xác định đối tượng chính của dự thảo Nghị quyết là “doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia”.

- Cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;

- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phát triển Khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; thúc đẩy phát triển không gian, hạ tầng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo tại khu các đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.

3.4. Về đề xuất nội dung quy định tiêu chí, cơ chế, chính sách cho Khu đô thị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Về tiêu chí

Theo khoản 3 Điều 30 Nghị định 269/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 về phát triển đô thị thông minh: “*Yêu cầu đối với khu đô thị công nghệ: ngoài việc đáp ứng các yêu cầu của khu đô thị thông minh, khu đô thị công nghệ phải phát triển tập trung một số chức năng về nghiên cứu và thử nghiệm, sản xuất và phát triển sản phẩm, trình diễn công nghệ, hệ sinh thái khởi nghiệp, hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Quy mô diện tích đất ở phục vụ dân cư không quá 15% diện tích đất đã có hạ tầng của khu đô thị công nghệ*”

Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất như sau:

“Khu đô thị khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo ngoài việc đáp ứng các tiêu chí của đô thị thông minh theo quy định của pháp luật còn phải đáp ứng tiêu chí sau đây:

1. Có không gian tích hợp, hội tụ các nguồn lực tri thức để thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo được kết nối đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng số và hạ tầng xã hội với các khu vực phụ cận; chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn và an ninh môi trường tại đô thị; phù hợp Bộ tiêu chí đô thị thông minh bền vững.

2. Có hệ thống đổi mới sáng tạo với sự tham gia của tổ chức nghiên cứu, trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các cơ sở giáo dục đại học.

3. Có môi trường sống hiện đại, phù hợp phát triển bền vững, an toàn; chất lượng sống được nâng cao thông qua áp dụng các công nghệ, giải pháp, thiết bị kỹ thuật và hệ thống thông minh để quản trị, tổ chức không gian và điều hành các hoạt động kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, giao thông tại đô thị phục vụ người dân và doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4. Quy mô diện tích đất ở phục vụ dân cư không quá 15% diện tích đất đã có hạ tầng của khu đô thị khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo”

b) Định hướng, đề án và phê duyệt phát triển Khu đô thị khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

Theo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 144/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm c khoản 1 Điều 39) như sau:

“b) Ủy ban nhân dân có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn quyết định thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền. Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoặc người được ủy quyền là Chủ tịch Hội đồng thẩm định”

Theo Nghị định 269/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 về phát triển đô thị thông minh:

“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập, phê duyệt và triển khai đề án phát triển đô thị thông minh của địa phương, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển đô thị thông minh quốc gia, đáp ứng các yêu cầu chung phát triển đô thị thông minh quy định tại Điều 4 Nghị định này”

Hồ sơ quy hoạch đô thị thông minh thực hiện theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hồ sơ quy hoạch đô thị và nông thôn”

Do đó, đề xuất một số nội dung như sau:

1. Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị, khi tổ chức quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch phân khu, phải đảm bảo tỷ lệ quỹ đất dành cho hạ tầng kỹ thuật công nghệ dùng chung, cơ sở thí nghiệm, cơ sở nghiên cứu và phát triển, không gian đổi mới sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, khu vực thử nghiệm và các hạ tầng khoa học công nghệ cần thiết khác để xây dựng Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo theo hướng đô thị thông minh, áp dụng các công nghệ, giải pháp, thiết bị kỹ thuật để quản trị, tổ chức không gian và điều hành các hoạt động phục vụ cho sự phát triển của đô thị.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định địa điểm, phạm vi ranh giới Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo trên cơ sở quy hoạch tổng thể Thành phố, quy hoạch đô thị.

3. Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức lập, phê duyệt và triển khai đề án Đề án Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng, quyết định chấp thuận đầu tư và phê duyệt dự án đầu tư; quy định thẩm quyền và cơ chế phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong giải quyết các nội dung liên quan đến quản lý và phát triển Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; đáp ứng các yêu cầu chung và tiêu chí tại Điều 3, Điều 4 Nghị quyết này

c) Cơ chế, chính sách phát triển không gian, hạ tầng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo tại khu đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo

Theo Điều 39 Nghị định 269/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 về phát triển đô thị thông minh:

“Điều 39. Cơ chế ưu đãi, hỗ trợ phát triển đô thị thông minh

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động phát triển đô thị thông minh được hưởng các chính sách ưu đãi và hỗ trợ ở mức cao nhất theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và pháp luật về công nghiệp công nghệ số.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy chế phối hợp liên thông để thực hiện cơ chế một cửa trong việc xem xét, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được hưởng các chính sách ưu đãi.

3. Khuyến khích các địa phương ban hành các chính sách ưu đãi, hỗ trợ bổ sung từ ngân sách địa phương cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo, các dự án thử nghiệm có kiểm soát và các dự án giải quyết các vấn đề đô thị cấp bách của địa phương, phù hợp với quy định theo pháp luật về công nghiệp công nghệ số và các quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Các sản phẩm, dịch vụ, mô hình đã hoàn thành quá trình thử nghiệm có kiểm soát thành công, được đánh giá có hiệu quả và khả năng nhân rộng, sẽ được ưu tiên xem xét trong các hoạt động mua sắm công, hoặc triển khai dưới hình thức hợp tác công tư theo quy định pháp luật”

Do đó, đề xuất một số nội dung cụ thể như sau:

1. Cho phép kết hợp linh hoạt công năng nghiên cứu (Lab), sản xuất thử nghiệm công nghệ cao (FabLab) và văn phòng làm việc trong cùng một tháp công trình kiến trúc cao tầng mà không bắt buộc phải tách riêng biệt phân khu chức năng công nghiệp và dân dụng;

2. Các giải pháp, công nghệ, mô hình kinh doanh mới thuộc Danh mục ngành dịch vụ, công nghệ ưu tiên, công nghệ chiến lược của Thành phố được phép vận hành thử nghiệm thực tế ngay trong đô thị này sau khi có sự phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Bảo đảm liên thông, kết nối kỹ thuật, quản lý và dữ liệu với cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương, địa phương và hệ thống quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia; lựa chọn áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến, hiện đại của quốc tế, khu vực, nước ngoài;

không tạo rào cản đối với hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, sản xuất, kinh doanh và thương mại tại đô thị này.

4. Cho phép Doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, không gian đô thị; cơ sở vật chất, kỹ thuật dùng chung đạt tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế tại Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo được ưu tiên kết nối miễn phí vào Kho dữ liệu mở của Thành phố để phục vụ phát triển các mô hình quản trị, vận hành dựa trên Trí tuệ nhân tạo (AI) và Công nghệ số.

5. Các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động phát triển đô thị khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo được hưởng các chính sách ưu đãi và hỗ trợ ở mức cao nhất theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và pháp luật về công nghiệp công nghệ số, Luật phát triển đô thị và các nghị quyết đặc thù của Thành phố Đồng Nai.

6. Áp dụng tất cả các cơ chế, ưu đãi được áp dụng đối với đô thị thông minh

3.4. Về tổ chức thực hiện

Nội dung này quy định các cơ quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết, cụ thể:

+ Giao Ủy ban nhân dân Thành phố Đồng Nai:

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch theo quy định pháp luật. Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân Thành phố có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết này gửi Hội đồng nhân dân Thành phố. Trường hợp cần thiết Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tiễn.

- Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ phát triển Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo trên cơ sở các tiêu chí quy định tại Nghị quyết này; quy định phương pháp đánh giá, công nhận, rà soát và tổ chức đánh giá định kỳ đối với các khu đô thị.

- Quyết định phê duyệt Đề án phát triển Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; chỉ đạo việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch phát triển và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Thành lập hoặc giao cơ quan đầu mối thực hiện chức năng điều phối phát triển Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; quy định cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

+ Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Đồng Nai, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố Đồng Nai, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Đồng Nai giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

+ Chủ đầu tư dự án Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chịu trách nhiệm về kết quả, sản phẩm, thông tin, dữ liệu do mình thực hiện, cung cấp.

Bảo đảm các nguồn lực cần thiết để tổ chức triển khai phát triển Khu đô thị Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo theo Quy hoạch, Kế hoạch và Đề án được phê duyệt.

3.5. Về hiệu lực thi hành

Nội dung Điều này xác định thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)*

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/ BAN HÀNH

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình công tác năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố đã xác định mục tiêu bố trí ít nhất% tổng chi ngân sách hằng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Dự toán chi lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư) năm 2026 là **triệu đồng** (bằng ...% tổng dự toán chi ngân sách địa phương), hiện nay còn **triệu đồng** chưa có nội dung chi để phân khai dự toán, nên Thành phố đủ nguồn lực tài chính, bảo đảm điều kiện để triển khai hiệu quả Nghị quyết này.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết do Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các Sở, Ban ngành, Ủy ban nhân dân các phường xã và đặc khu thực hiện, do đó Nghị quyết không làm phát sinh tăng biên chế, không yêu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho bộ máy Nhà nước để thi hành sau khi Nghị quyết được thông qua, không gây tác động về giới.

- Dự kiến hồ sơ trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết vào Kỳ họp gần nhất của Hội đồng nhân dân Thành phố Khóa

- Nghị quyết có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Tài liệu kèm theo:

(1) *Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách Thành phố đối với các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố.*

(2) *Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết;*

(3) *Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;*

(4) *Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết và văn bản góp ý của các cơ quan có liên quan;*

(5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban ... HĐNDTP;
- Sở KH&CN, Sở Tư pháp, Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP/KT;
- Phòng
- Lưu: VT, (KT/VT). (8).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**